

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN N,
THÀNH PHỐ C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 60/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 13/5/2025.

V/v *Tranh chấp ly hôn*.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN N, THÀNH PHỐ C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Phạm Thị A.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Đỗ Thị Lệ H,

2/ Bà Nguyễn Thị Mai H.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thanh T – Thư ký Tòa án.

Trong ngày 13/5/2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận N, thành phố C xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 20/2025/TLST-HNGĐ ngày 12/02/2025 về việc “*Tranh chấp ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 24/4/2025 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trác Thị Kim P, sinh năm 1964. Địa chỉ: Số D hẻm I M, phường X, quận N, thành phố C.

- Bị đơn: Ông Võ Văn M, sinh năm 1960. Địa chỉ: Số D hẻm I M, phường X, quận N, thành phố C.

(Nguyên đơn có mặt; Bị đơn có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tóm tắt nội dung theo hồ sơ vụ án như sau:

- Nguyên đơn bà Trác Thị Kim P trình bày: bà P và ông M có tự nguyện tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn vào ngày 04/5/1984 tại UBND xã G, huyện T, tỉnh T (tỉnh B hiện nay). Trong quá trình chung sống ông bà có phát sinh nhiều mâu thuẫn, do không hợp nhau về tánh tình, đời sống vợ chồng hiện nay không hạnh phúc nên bà P xin được ly hôn với ông M. Về con chung: Các con đều đã trưởng thành

- Về tài sản chung, nợ chung: đương sự tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn ông Võ Văn M được Tòa án triệu tập nhiều lần nhưng ông không đến dự. Ông M trình bày ý kiến bằng văn bản gửi đến Toà án, ông M không

đồng ý ly hôn vì cho rằng vợ chồng gắn bó nhiều năm, hiện nay ông bà đều đã cao tuổi phải làm gương cho các con cháu, bà P xin ly hôn là ý kiến đơn phương ông không thống nhất.

Vụ án không hòa giải được do vắng mặt bị đơn. Vì vậy, Tòa án đưa vụ án ra xét xử công khai theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, Nguyên đơn vẫn cương quyết đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho ly hôn, giữ nguyên yêu cầu theo đơn khởi kiện ban đầu. Bị đơn tiếp tục vắng mặt, Tòa án công bố các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đương sự theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét quan hệ pháp luật đây là vụ án xin ly hôn, đương sự có đăng ký kết hôn hợp pháp được pháp luật công nhận và điều chỉnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

[1] Bà Trác Thị Kim P khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Võ Văn M. Xét thấy hôn nhân bền vững và hạnh phúc phải xây dựng trên sự yêu thương, quan tâm của đôi bên vợ chồng. Xét thấy, bà P khai nhận có mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, ông M không quan tâm đến bà từ thời trẻ cho tới nay, tình cảm vợ chồng lạnh nhạt nên bà xin ly hôn. Phía ông Võ Văn M mặc dù không đồng ý ly hôn, nhưng ông M không đề ra được biện pháp nào để hàn gắn hạnh phúc gia đình. Do đó, yêu cầu xin ly hôn của bà P là có căn cứ để Hội đồng xét xử xem xét và chấp nhận.

[2] Về con chung: Các con chung của ông M, bà P đều đã trưởng thành.

[3] Về tài sản chung và nợ chung: bà P không yêu cầu giải quyết, tuy nhiên, do vắng mặt ông M, nên Tòa án tách ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có đơn khởi kiện.

[4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: nguyên đơn phải nộp án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Điều 28, 147, 227, 228, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015.

Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của bà Trác Thị Kim P được ly hôn với ông Võ Văn M.

- Về con chung: Các con chung đều đã trưởng thành.

- Về tài sản chung và nợ chung: Tách ra giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Trác Thị Kim P được miễn án phí do là người cao tuổi.

Trong hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án đối với nguyên đơn, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương đối với bị đơn vắng mặt, được quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân thành phố C giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

*Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND quận N, thành phố C;
- Chi cục THA dân sự quận N, thành phố C;
- UBND phường nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu (hs, Vp, Ltds)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký